

**NGHỊ QUYẾT**

**Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023  
Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.
- Căn cứ Nghị quyết số 05/2022/SODIC-NQ-HĐQT ngày 22/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 16/2023/SODIC/BB-ĐHĐCĐ ngày 04/5/2023 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

**Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	160.822	16.658	10%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	168.633	59.212	35%
3	Tiền về tài khoản	10 <sup>6</sup> đ	270.000	109.948	41%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	4.000	4.274	107%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	7.807	317	4%
6	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	6.246	217	3%
7	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	100%



TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
8	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	53.950	1.985	4%
9	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	200.000	100.000	50%

**Các chỉ tiêu hợp nhất:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	192.563	73.662	38%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	187.250	116.216	62%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	15.500	16.606	107%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	12.137	16.983	140%
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	10 <sup>6</sup> đ	9.709	8.224	85%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	100%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	37.274	1.985	5%

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

**Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	16.658	50.000	200%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	59.212	42.000	-29%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	4.274	1.000	-77%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	317	2.000	531%
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	217	1.600	637%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	1.985	13.500	580%
8	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	100.000	200.000	100%

**Các chỉ tiêu hợp nhất:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	73.662	130.000	76%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	116.229	147.587	27%



TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	16.606	13.000	-10%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	16.983	15.000	-12%
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	10 <sup>6</sup> đ	8.224	9.000	9%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	1.985	13.500	580%

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2023. Cụ thể như sau:

1. Báo cáo về việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022.

Việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:



TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	2	2.000.000	12	48.000.000	
4	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
5	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6</b>			<b>126.000.000</b>	

(Một trăm hai mươi sáu triệu đồng).

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	2	2.000.000	12	48.000.000	
3	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
4	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6</b>			<b>126.000.000</b>	

(Một trăm hai mươi sáu triệu đồng).

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty được tạm chi trả hàng quý bằng 90% mức thù lao được hưởng như trên và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

3. Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023:

Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 được thanh toán theo quy định của Công ty.

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2023 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. Cụ thể như sau:

- Danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty: Đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Đơn vị kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn theo quy định của pháp luật và Công ty.



- Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, bao gồm báo cáo tài chính văn phòng, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất.
- Phí kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định theo quy định của pháp luật và Công ty.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Nhà nước.
- Địa điểm thực hiện: Tại đơn vị.

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất). Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>	<b>19.848.119.644</b>	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	11.623.970.409	Chỉ tiêu 421A trên CĐKT hợp nhất
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	8.224.149.235	Chỉ tiêu 61 KQKD hợp nhất
<b>II</b>	<b>Các khoản giữ lại chưa phân phối</b>	<b>19.416.018.351</b>	
1	Lợi nhuận của các đơn vị thành viên chưa được chia	16.450.256.129	
2	Bất lợi thương mại mua lại vốn Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thanh Hà - Hà Giang	1.760.000.000	
3	Chênh lệch tỷ giá SHW chưa thực hiện đánh giá từ năm 2016	1.205.762.222	Theo báo cáo năm 2016 đã đánh giá cuối năm đến 31/12/2021 SHW chưa thanh toán hết công nợ
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế phân phối kỳ này</b>	<b>432.101.293</b>	
	<i>Chi tiết phân phối lợi nhuận như sau:</i>		
1	Trích quỹ dự phòng	432.101.293	

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất) trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**



(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty.

**Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.**

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đính kèm theo).

**Điều 10.** Điều khoản thi hành.

Các ông (bà) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; Điều lệ, quy định của Công ty và Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà biểu quyết thông qua tại cuộc họp ngày 04/5/2023 với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự họp.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 04/5/2023.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- UBCKNN (b/c);
- Sở GD&ĐT HN (b/c);
- Đăng website Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Phan Đình Toại**



Số:16/2023/SODIC/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2023

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**  
Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà  
Mã số doanh nghiệp: 0102662098

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Nghị quyết số: 05/2023/SODIC-NQ-HĐQT ngày 22/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Vào hồi 08h00', thứ Năm ngày 04/5/2023 tại Trụ sở chính Công ty: Tầng 2, Toà nhà cao tầng hỗn hợp CT4, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội, Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đã khai mạc trọng thể và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

**Thành phần tham dự họp Đại hội gồm có:**

- **Đại diện Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà:** Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- **Các cổ đông của Công ty** (bao gồm các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông).

**NỘI DUNG HỌP ĐẠI HỘI**

**I. Khai mạc họp Đại hội**

1. Đại hội đã nghe Ban tổ chức họp Đại hội tuyên bố lý do, khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, giới thiệu đại biểu và cổ đông tham dự họp Đại hội.
2. Đại hội đã nghe Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông (bao gồm cả đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:
  - Tổng số cổ đông đăng ký tham dự họp: 16 cổ đông, đại diện 89,23 % tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng 8.923.160 cổ phần, đại diện 8.923.160 phiếu biểu quyết, chiếm 89,23% vốn điều lệ đã góp của Công ty).



- Tổng số cổ đông đủ tư cách và tham dự họp: 16 cổ đông, đại diện 89,23% tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng 8.923.160 cổ phần, đại diện 8.923.160 phiếu biểu quyết, chiếm 89,23 % vốn điều lệ đã góp của Công ty).
- Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự họp: 0 cổ đông.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà và Quy chế làm việc họp Đại hội, tổng số cổ đông đủ tư cách và tham dự họp là 16 cổ đông, đại diện 89,23 % tổng số phiếu biểu quyết, lớn hơn tỷ lệ 50% theo quy định. Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đủ điều kiện tiến hành tổ chức.

3. Ban tổ chức họp Đại hội đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Chương trình và nội dung họp Đại hội, Quy chế làm việc họp Đại hội bằng cách giơ phiếu biểu quyết.

100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết tán thành thông qua Chương trình và nội dung họp Đại hội, Quy chế làm việc họp Đại hội.

4. Ban tổ chức họp Đại hội giới thiệu ông Phan Đình Toại - Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa họp Đại hội, mời Chủ tọa họp Đại hội lên điều hành họp Đại hội.

5. Đại hội đã nghe Chủ tọa họp Đại hội cử Ban thư ký bao gồm 01 thành viên có tên sau:

- Ông Phạm Minh Dương.

Chủ tọa họp Đại hội mời Ban thư ký lên làm việc.

6. Chủ tọa họp Đại hội đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu bằng cách giơ phiếu biểu quyết. 100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết tán thành bầu Ban kiểm phiếu bao gồm 03 thành viên có tên sau:

- Bà Lê Dung - Trưởng ban.
- Bà Trịnh Thị The - Thành viên.
- Bà Đặng Thị Kiều Trang - Thành viên.

## **II. Nội dung họp Đại hội**

### **II.1 Thông qua các báo cáo và các tờ trình của HĐQT, BKS**

1. Đại hội đã xem và nghe HĐQT, BKS trình bày các báo cáo và các tờ trình để ĐHCĐ xem xét thông qua:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.
- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.
- Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.
- Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2023.
- Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
- Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất).



- Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.
- Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty.
- 2. Đại hội đã tiến hành trao đổi, thảo luận nội dung các báo cáo và các tờ trình để xem xét thông qua.
- 3. Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu kín để biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình.
- 4. Đại hội đã tiến hành nghỉ giải lao để Ban kiểm phiếu làm việc.

### III. Tổng kết họp Đại hội

#### 1. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình của HĐQT, BKS

Với tinh thần dân chủ, ý thức trách nhiệm cao, các cổ đông đã cơ bản nhất trí với nội dung các báo cáo và các tờ trình được trình bày trong cuộc họp Đại hội. Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu, kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: 16 phiếu, tương ứng 8.923.160 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: 16 phiếu, tương ứng 8.923.160 phiếu biểu quyết.
- Phương thức biểu quyết: Theo cách thức ghi trong Quy chế làm việc họp Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 16 phiếu, tương ứng 8.923.160 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 89,23 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.

*Chi tiết cụ thể kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình theo Phụ lục số 01 kèm theo.*

#### 2. Các vấn đề được thông qua

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế làm việc họp Đại hội, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023.  
*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.  
*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*
- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.  
*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*



- Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*

- Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2023.

*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*

- Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*

- Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất).

*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 100.00% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*

- Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.

*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*

- Tờ trình của HĐQT về tăng vốn điều lệ Công ty.

*Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành: 99.01% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.*

### 3. Thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội:

- Thay mặt Ban thư ký ông Phạm Minh Dương lên trình bày Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội.
- Chủ tọa họp Đại hội đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội.

100% cổ đông tham dự họp đã nhất trí biểu quyết thông qua Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết họp Đại hội.

### 4. Bế mạc họp Đại hội:

Chủ tọa họp Đại hội tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà lúc 11h30', ngày 04 tháng 05 năm 2023.

**BAN THƯ KÝ HỌP ĐẠI HỘI**



**Phạm Minh Dương**



**CHỦ TỌA HỌP ĐẠI HỘI**

**Phan Đình Toại**



**Kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo và các tờ trình**

TT	Tên các báo cáo và các tờ trình	Kết quả kiểm phiếu biểu quyết					
		Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
		Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023	8.835.126	99,01	0	0,00	88.034	0,99
2	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022	8.835.126	99,01	0	0,00	88.034	0,99
3	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023	8.923.160	100,00	0	0,00	0	0,00
4	Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023	8.923.160	100,00	0	0,00	0	0,00
5	Tờ trình của HĐQT về báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2023	8.923.160	100,00	0	0,00	0	0,00
6	Tờ trình của BKS về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	8.923.160	100,00	0	0,00	0	0,00
7	Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất)	8.923.160	100,00	0	0,00	0	0,00
8	Tờ trình của HĐQT về huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết	8.835.126	99,01	0	0,00	88.034	0,99
9	Tờ trình của HĐQT về việc tăng vốn điều lệ Công ty	8.835.126	99,01	0	0,00	88.034	0,99

**Ghi chú:**

Tỷ lệ % được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp.



CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ

---

BÁO CÁO  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022  
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

*Hà Nội, tháng 04 năm 2023*



## Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà, về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà xin báo cáo Quý vị cổ đông Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

### PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

#### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022:

##### 1. Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	160.822	16.658	-90%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	168.633	59.212	-65%
3	Tiền về tài khoản	10 <sup>6</sup> đ	270.000	109.948	-59%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	4.000	4.274	7%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	7.807	317	-96%
6	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	6.246	217	-97%
7	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
8	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	53.950	1.985	-96%
9	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	200.000	100.000	-50%

##### 2. Các chỉ tiêu Hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	192.563	73.662	-62%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	187.250	116.216	-38%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	15.500	16.606	7%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	12.137	16.983	40%
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	10 <sup>6</sup> đ	9.709	8.224	-15%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	37.274	1.985	-95%



## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CÔNG TÁC CHÍNH:**

### **1. Công tác thi công xây lắp:**

*- Những việc đã làm được:*

+ Công tác thi công: Tiếp tục tổ chức thi công công trình thủy điện Mùn Chung 2 và công trình thủy điện La Trọng. Hòa lưới điện quốc gia nhà máy thủy điện Mùn Chung 2 vào tháng 4 năm 2022, hoàn thành thi công công trình thủy điện La Trọng vào quý 3 năm 2022.

+ Công tác quản lý kỹ thuật: Làm tốt công tác kỹ thuật, trình duyệt và xuất bản hồ sơ biện pháp thi công phục vụ thi công các công trình. Trong năm chất lượng thi công tại các công trình được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

+ Công tác đầu tư: Thực hiện nghiên cứu, khảo sát, lập và hoàn thiện hồ sơ một số dự án thủy điện vừa và nhỏ để chuẩn bị phục vụ cho công tác đầu tư: Thủy điện Nậm Pô 3, Ka Lăng, Ka Lăng B. Thực hiện việc góp vốn và thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết, chứng khoán kinh doanh, doanh nghiệp khác.

+ Các công việc chuẩn bị ban đầu để triển khai dự án được quan tâm thực hiện như: Khảo sát thực tế tìm hiểu thông tin về vật tư, vật liệu, nhân công, an ninh trật tự; Xây dựng khu lán trại công nhân; Lập sơ đồ tổ chức mặt bằng thi công, biện pháp thi công, dự kiến nhân sự tham gia dự án.

+ Đã chú trọng công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trường trước và trong quá trình thi công.

+ Duy trì thực hiện nghiệm thu nội bộ các hạng mục công trình, giám sát công tác triển khai thi công của các đơn vị bám sát biện pháp được phê duyệt.

+ Quản lý, kiểm tra giám sát các thầu phụ trong thi công theo hợp đồng đã ký kết, các chủng loại vật tư, vật liệu được kiểm tra chặt chẽ về hồ sơ, chất lượng trước khi đưa vào công trình để thi công, lắp đặt.

*- Những việc còn tồn tại, hạn chế:*

+ Công tác kiểm tra giám sát, đôn đốc chưa thường xuyên, việc điều hành chưa xuyên suốt, thống nhất, có đơn vị còn chưa tuân thủ tuyệt đối biện pháp thi công theo phê duyệt.

+ Tổ chức mặt bằng thi công chưa tốt, còn để vật liệu, thiết bị bừa bãi. Nguyên nhân: Người đứng đầu công trình chưa có ý thức tự giác, việc giám sát, kiểm tra, đôn đốc chưa quyết liệt.

+ Chưa xây dựng độ ngũ cán bộ an toàn chuyên trách, công tác kiểm tra an toàn lao động chưa thường xuyên, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh, ý thức tự giác chấp hành của CBCNV chưa cao.

+ Công trình còn phải sửa chữa nhiều sau khi đã bàn giao cho Chủ đầu tư.

### **2. Công tác thanh, quyết toán, thu hồi công nợ:**

*- Những việc đã làm được:*



+ Đã phối hợp, đôn đốc thường xuyên các đơn vị thi công tập trung đẩy mạnh công tác nghiệm thu, lập phiếu giá thanh toán và hồ sơ quyết toán các công trình với Chủ đầu tư, đặc biệt là những công trình trọng điểm. Hoàn thành công tác quyết toán công trình thủy điện Đồng Nai 5, Lai Châu, Huội Quảng, Long Tạo, Mùn Chung. Tiếp tục thực hiện công tác nghiệm thu thanh toán các công trình-thủy điện La Trống, vận hành các cụm dự án điện mặt trời.

+ Đã chủ động liên hệ để giải quyết các vướng mắc với Chủ đầu tư, hỗ trợ các đơn vị trong việc lập hồ sơ thanh, quyết toán.

- *Những việc còn tồn tại, hạn chế:*

+ Công tác thu hồi vốn tại các công trình mặc dù đã được quan tâm và chỉ đạo sát sao, tuy nhiên giá trị dở dang tính đến hết ngày 31/12/2022 vẫn còn cao dẫn đến chi phí lãi vay lớn, làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Sản phẩm làm ra chưa được hoàn thiện kịp thời nên việc lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán bị kéo dài; công tác tổ chức lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán tại một số công trình chưa hợp lý, dẫn đến việc lập hồ sơ bị chậm so với yêu cầu.

+ Đội ngũ cán bộ làm công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán còn chưa chủ động trong xử lý công việc.

### **3. Công tác tiếp thị, đấu thầu:**

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, ảnh hưởng lớn đến các ngành sản xuất, các dự án bị thiếu vốn nên công tác tiếp thị và đấu thầu gặp khó khăn. Trong năm 2022 Công ty chưa ký thêm hợp đồng thi công mới.

### **4. Công tác thanh toán nội bộ:**

- *Những việc đã làm được:*

+ Thực hiện đối chiếu, xác nhận khối lượng thực hiện, dở dang với các đơn vị sát với thực tế thi công.

+ Thống nhất hồ sơ thanh toán của các nhà thầu phụ và các đội thi công theo đúng các điều khoản thanh toán của hợp đồng.

+ Xây dựng các đơn giá khoán phù hợp với từng công trình.

- *Những việc còn tồn tại, hạn chế:*

+ Chưa hoàn thiện hồ sơ đề xuất thanh toán kịp thời theo từng tháng của các đơn vị nội bộ.

+ Một số dự án phát sinh các đầu việc mới không có đơn giá nên chưa kịp thời xây dựng làm ảnh hưởng đến công tác thanh toán nội bộ của các đơn vị trong quá trình thi công.

+ Chưa hoàn chỉnh quy chế khoán nội bộ trong xây lắp để làm cơ sở triển khai thực hiện áp dụng rộng rãi trong toàn Công ty nhằm quy rõ trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân.

### **5. Công tác đầu tư:**

#### **5.1. Đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp, chứng khoán kinh doanh:**



Trong năm 2022 Công ty đã đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, chứng khoán kinh doanh để tạo nguồn vốn đầu tư cho các dự án mới, cụ thể:

*Công ty cổ phần thủy điện SODIC Điện Biên:* Công ty thực hiện góp bổ sung 2.014 tỷ đồng đồng thời thoái vốn 7.814 tỷ, lũy kế vốn góp đến hiện tại 111,499 tỷ đồng.

*Công ty TNHH Đầu tư phát triển điện Lai Châu:* Công ty thực hiện góp bổ sung 72.00 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 349.60 triệu đồng.

*Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phi 1:* Công ty thực hiện góp vốn 8.5 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 13.5 triệu đồng.

*Công ty TNHH năng lượng sạch Phúc Hưng:* Công ty thực hiện mua vốn 4.5 tỷ đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 4.5 tỷ đồng.

*Công ty TNHH năng lượng sạch Nam Phát:* Công ty thực hiện mua vốn 3.2 tỷ đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 3.2 tỷ đồng.

*Công ty TNHH MTV thủy điện Nậm Pô 3:* Công ty thực hiện góp vốn 5 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 5 triệu đồng.

## **5.2. Đầu tư máy móc, thiết bị và sửa chữa lớn tài sản cố định:**

Trong năm Công ty không đầu tư máy móc, thiết bị và không thực hiện sửa chữa lớn tài sản cố định.

## **5.3. Đầu tư dự án:**

Trong năm Công ty đang thực hiện triển khai và làm các thủ tục pháp lý cho các dự án đầu tư mới cụ thể như sau:

+ Dự án Khu dân cư đô thị mới Phương Thiện - Thành phố Hà Giang: Đang thực hiện các thủ tục pháp lý của dự án để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Pháp luật.

+ Các dự án thủy điện Nậm Pô 3, Ka Lăng, Ka lăng B: Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

+ Hoàn thành chuyển nhượng dự án thủy điện Mô Phi 1.

## **6. Công tác tài chính kế toán:**

### **6.1. Những việc đã làm được:**

- Tình hình tài chính trong năm tương đối ổn định.
- Đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.
- Hạn mức tín dụng luôn duy trì mức 130 tỷ đồng.
- Tích cực trong công tác thu hồi công nợ tại các công trình công ty tham gia thi công.
- Tiền thuế nộp ngân sách địa phương, tiền bảo hiểm cho người lao động được Công ty đóng đầy đủ.

### **6.2. Những việc còn tồn tại, hạn chế:**

- Tỷ lệ dư nợ vay ngắn hạn và dài hạn tại các tổ chức tín dụng vẫn còn cao.
- Chưa tạo được áp lực làm tốt công tác thu hồi vốn để giảm số dư nợ vay, chưa có dự báo và nhận định chính xác các rủi ro về dòng tiền của công ty từ các chủ đầu tư. Việc cung ứng vốn cho sản xuất kinh doanh còn chưa kịp thời.



- Hiệu quả việc thu hồi công nợ và tái cơ cấu tài sản còn thấp, chậm trễ trong giải phóng hàng tồn kho tại các dự án đầu tư và lập hồ sơ khối lượng dở dang, hồ sơ quyết toán của các dự án xây lắp thành phiếu giá để thu hồi vốn nợ đọng.
- 7. Công tác quản lý xe máy, thiết bị:**
- Trong năm 2022 Công ty tập trung sửa chữa, khai thác hiệu quả các xe máy, thiết bị hiện có và chỉ thực hiện đầu tư xe máy, thiết bị thi công khi thực sự cần thiết
- 8. Công tác sản xuất điện thương phẩm:**
- Đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

#### **I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2023:**

##### **1. Nhiệm vụ và mục tiêu thực hiện:**

- Đảm bảo đạt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện công tác tuyển dụng. Kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty, tổ chức sắp xếp lại các tổ đội thi công đảm bảo hiệu quả và nâng cao được năng suất lao động.
- Duy trì cơ cấu hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm công tác thi công xây lắp và đầu tư các dự án, chủ yếu là các dự án thủy điện vừa và nhỏ, các công tác thi công khác phù hợp.
- Giữ vững ngành nghề thi công truyền thống. Tích cực tham gia công tác đấu thầu, đặc biệt chú trọng công tác đấu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia với các dự án công trình thủy điện vừa và nhỏ, các dự án thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật phù hợp với năng lực thi công hiện có của Công ty. Tập trung vào các dự án đảm bảo có đủ nguồn vốn và tính thanh khoản cao. Từng bước tiếp cận các dự án có vốn đầu tư nước ngoài.
- Tìm kiếm và tích cực hoàn thiện thủ tục pháp lý các dự án đầu tư để đưa vào thực hiện đầu tư theo đúng kế hoạch.
- Thực hiện công tác đầu tư nhân lực, xe máy, thiết bị để nâng cao năng lực Công ty.
- Thực hiện song song công tác đầu tư góp vốn và thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết và doanh nghiệp khác.
- Thực hiện cơ cấu lại tài sản, nguồn tài chính của Công ty cho hợp lý. Cân đối dòng tiền đảm bảo phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tích cực hoàn thiện hồ sơ, giải quyết các vướng mắc liên quan để phục vụ công tác nghiệm thu thanh quyết toán, thu hồi công nợ tại các công trình Công ty đã hoàn thành thi công: thủy điện Long Tạo, thủy điện La Trọng, thủy điện Huệi Quảng, mỏ đá Thanh Kỳ, thủy điện Hồi Xuân, thủy điện XK1, thủy điện XK3.
- Hoàn thành mục tiêu tiến độ các dự án trọng điểm trong năm 2023: Tiếp tục thực hiện các thủ tục pháp lý đầu tư dự án.



- Từng bước dịch chuyển loại hình sản xuất kinh doanh, giảm thiểu công tác thi công, tập trung cho công tác đầu tư và quản lý dự án đầu tư.
- Tiếp tục thực hiện lĩnh vực dịch vụ quản lý vận hành bảo trì các nhà máy điện mặt trời mái nhà.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu:

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022. Căn cứ tình hình hiện tại, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

### 2.1 Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	16.658	50.000	200%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	59.212	42.000	-29%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	4.274	1.000	-77%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	317	2.000	531%
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	217	1.600	637%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	1.985	13.500	580%
8	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	100.000	200.000	100%

### 2.2 Các chỉ tiêu Hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	73.662	130.000	76%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	116.216	147.587	27%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	16.606	13.000	-10%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	16.983	15.000	-12%
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	10 <sup>6</sup> đ	8.224	9.000	9%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	1.985	13.500	580%

## II. MỤC TIÊU TIẾN ĐỘ CÁC CÔNG TRÌNH:

### 1. Các công trình quyết toán:

- Hoàn thành công tác quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình đã thi công xong: thủy điện Long Tạo, thủy điện Hồi Xuân, thủy điện Xekaman 1, thủy điện Xekaman 3, thủy điện Huội Quảng, thủy điện Đồng Nai 5, mỏ đá Thanh Kỳ.

### 2. Dự án điện năng lượng mặt trời mái nhà SODIC:



- Thực hiện công tác quản lý vận hành bảo trì, đảm bảo dự án hoạt động ổn định, không để xảy ra sự cố.
- 3. Dịch vụ quản lý vận hành bảo trì các dự án điện mặt trời:**
- Thực hiện công tác quản lý vận hành bảo trì, đảm bảo các dự án hoạt động ổn định, không để xảy ra sự cố.
- 4. Các dự án đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư:**
- Các dự án thủy điện Nậm Pô 3, Ka Lăng, Ka Lăng B,: Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, khảo sát thiết kế cơ sở.

### **III. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ:**

Trong năm 2023 Công ty tiếp tục thực hiện công tác đầu tư với kế hoạch như sau:

- 1. Đầu tư góp vốn, thoái vốn tại công ty con, công ty liên kết và doanh nghiệp khác:**
  - Công ty TNHH Đầu tư phát triển điện Lai Châu: Kế hoạch góp vốn bổ sung 1 tỷ đồng.
  - Công ty TNHH MTV thủy điện Nậm Pô 3: Kế hoạch góp vốn 9 tỷ đồng.
- 2. Đầu tư máy móc, thiết bị và sửa chữa lớn tài sản cố định:**
  - Đầu tư thiết bị cho công tác quản lý : 0,5 tỷ đồng.
  - Đầu tư máy móc, thiết bị thi công : 2,5 tỷ đồng.
  - Sửa chữa lớn tài sản cố định : 0,5 tỷ đồng.

### **IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

#### **1. Hoạt động xây lắp:**

- Tiếp tục mở rộng với các đối tác trong và ngoài nước theo nhiều hình thức như liên danh hợp tác đấu thầu, hợp tác marketing ... Tập trung tối đa nguồn lực để tìm kiếm công việc trong xây lắp, trong đó tập trung chú trọng vào những công trình, dự án có tính chất đặc thù, điển hình của đơn vị.
- Tiếp tục tái cơ cấu hoạt động xây lắp của Công ty theo chuyên nghiệp hóa công tác đấu thầu, quản lý thi công xây lắp, đẩy mạnh việc áp dụng công nghệ mới trong xây lắp để trở thành thế mạnh chuyên biệt. Tập trung sức mạnh giữa Công ty mẹ và đơn vị trực thuộc, đơn vị thành viên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Quyết liệt trong việc cắt giảm chi phí, cắt giảm nhân sự không cần thiết, thực hiện bổ sung nhân sự tại những vị trí thiếu và yếu.
- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng giao khoán theo phương án giá thành được duyệt, hạn chế thấp nhất các phát sinh, rủi ro trong quá trình thực hiện. Phát hiện sớm, tiến hành đánh giá, xem xét các khả năng không đạt được phương án giá thành ở từng hợp đồng giao khoán để có các giải pháp khắc phục một cách hiệu quả, đảm bảo tính kinh tế và hiệu quả trong công tác thi công xây lắp.
- Khẩn trương hoàn thành các công trình đang thi công dở dang, kết hợp đẩy mạnh công tác nghiệm thu, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn, thanh quyết toán tất cả các công trình còn tồn đọng, kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công từng công trình, chú trọng công tác an toàn lao động.

#### **2. Hoạt động đầu tư:**



- Tăng cường công tác quản trị ở các đơn vị có vốn góp, gắn hiệu quả hoạt động của các đơn vị với trách nhiệm của Người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty tại các đơn vị.
- Tích cực hoàn thiện hồ sơ các dự án để từng bước thực hiện công tác đầu tư theo kế hoạch đã đề ra.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và khai thác có hiệu quả máy móc thiết bị sau đầu tư. Cùng cố tính pháp lý của các tài sản đang sở hữu.

### 3. Giải pháp về quản lý, điều hành:

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực có kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao. Áp dụng hiệu quả quy chế tiền lương, thường xuyên xem xét điều chỉnh, vận dụng các chính sách thưởng phù hợp để khuyến khích CBCNV tăng năng suất lao động, làm việc trách nhiệm, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Tập trung, chú trọng trong công tác thu hồi vốn, coi công tác này là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Có phương án sử dụng vốn tối ưu, linh hoạt để giảm thiểu các chi phí tài chính, kiểm soát chặt chẽ đối với các công nợ tạm ứng. Tổ chức tốt công tác hạch toán giá thành, lập báo cáo kịp thời phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh.
- Tạo quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng để thực hiện việc vay vốn bổ sung vào vốn huy động của Công ty, nhằm đáp ứng kịp thời những khó khăn về tài chính.
- Theo dõi sát sao tín hiệu của thị trường nhằm có định hướng, quyết định thích hợp cho từng dự án đầu tư.

### 4. Về đời sống:

- Bảo đảm đủ việc làm, bảo đảm thu nhập, quan tâm đến nơi ăn ở, đi lại, nghỉ ngơi, tổ chức thăm quan du lịch, chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho người lao động, duy trì tốt các phong trào thể thao, văn nghệ để động viên người lao động. Thực hiện tốt công tác giữ gìn trật tự an ninh, bảo vệ tài sản của đơn vị và xã hội.
- Công tác trả lương phải được thực hiện nghiêm túc; trả đúng, đủ và kịp thời theo quy chế về tiền lương nhằm khuyến khích được người lao động, để mọi người yên tâm công tác, hăng say lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà. Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

#### Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.





Số: 09/2023/SODIC-BCTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2022**  
**Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

Thực hiện nội dung Nghị quyết số: 17/2022/SODIC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 17/05/2022 của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua nội dung báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc. Cụ thể như sau:

**I. Tóm tắt kết quả SXKD năm 2022 Công ty mẹ:**

*DVT: VND.*

**1. Tổng giá trị tài sản đến ngày 31/12/2022 : 336.328.971.646**  
- Tài sản ngắn hạn : 129.438.219.933

Trong đó:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền	: 202.058.596
+ Chứng khoán kinh doanh	: 12.700.000.000
+ Phải thu ngắn hạn	: 101.506.073.094
+ Hàng tồn kho	: 15.604.098.074
+ Tài sản ngắn hạn khác	:



- Tài sản dài hạn	: 206.890.751.713
<b>2. Tổng giá trị nguồn vốn đến ngày 31/12/2022</b>	<b>: 336.328.971.646</b>
- Nợ phải trả	: 145.178.492.655

Trong đó:

+ Nợ ngắn hạn	: 100.763.554.706
+ Nợ dài hạn	: 44.414.937.949
- Vốn chủ sở hữu	: 191.150.478.991

Trong đó:

+ Vốn góp của chủ sở hữu	: 100.000.000.000
+ Thặng dư vốn cổ phần	: (82.636.364)
+ Vốn khác của chủ sở hữu	: 27.171.496.556
+ Quỹ đầu tư phát triển	: 34.403.754.786
+ Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	: 5.084.226.388
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	: 24.573.637.625

**3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Tổng doanh thu bán hàng và CCDV	: 51.141.761.929
-----------------------------------	------------------

Trong đó:

+ Doanh thu hợp đồng xây dựng	: 42.910.303.171
+ Doanh thu bán hàng hóa và CCDV	: 8.231.458.758
- Lợi nhuận trước thuế	: 317.476.939
- Thuế TNDN	: 99.917.579
- Lợi nhuận sau thuế	: 217.559.360

**II. Tóm tắt kết quả SXKD năm 2022 hợp nhất Công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết:**

*ĐVT: VNĐ.*

**1. Tổng giá trị tài sản đến ngày 31/12/2022 : 832.580.604.770**

- Tài sản ngắn hạn	: 179.106.060.866
--------------------	-------------------

Trong đó:

+ Tiền và các khoản tương đương tiền	: 3.531.234.731
+ Chứng khoán kinh doanh	: 12.700.000.000
+ Phải thu ngắn hạn	: 136.493.904.030
+ Hàng tồn kho	: 24.602.420.565
+ Tài sản ngắn hạn khác	: 2.352.511.371

- Tài sản dài hạn	: 653.474.543.904
-------------------	-------------------

**2. Tổng giá trị nguồn vốn đến ngày 31/12/2022 : 832.580.604.770**

- Nợ phải trả	: 558.487.747.220
---------------	-------------------

Trong đó:



+ Nợ ngắn hạn	: 177.382.809.271
+ Nợ dài hạn	: 381.104.937.949
- Vốn chủ sở hữu	: 274.092.857.550

Trong đó:

+ Vốn góp của chủ sở hữu	: 100.000.000.000
+ Thặng dư vốn cổ phần	: (82.636.364)
+ Vốn khác của chủ sở hữu	: 27.171.496.556
+ Quỹ đầu tư phát triển	: 34.403.754.786
+ Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	: 5.631.484.298
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	: 19.848.119.644
+ Lợi ích cổ đông không kiểm soát	: 87.120.638.630

**3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Tổng doanh thu bán hàng và CCDV	: 111.228.549.631
-----------------------------------	-------------------

Trong đó:

+ Doanh thu hợp đồng xây dựng	: 21.812.292.397
+ Doanh thu bán hàng và CCDV	: 8.051.458.758
+ Doanh thu bán điện	: 81.364.798.476
+ Doanh thu kinh doanh bất động sản	:
- Lợi nhuận trước thuế	: 16.983.032.495
- Lợi nhuận sau thuế	: 15.735.756.257
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	: 8.224.149.235
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phần)	: 822

**III. Ý kiến của Công ty kiểm toán:**

**1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Như đã trình bày tại mục 5.6 - “Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang”, Công ty đang theo dõi ghi nhận chi phí công trình mỏ đá nhà máy xi măng Công Thanh. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán, tuy nhiên không thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đưa ra ý kiến về ảnh hưởng của khoản mục này (nếu có) đến Báo cáo tài chính năm 2022.

**2. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



### 3. Vấn đề cần nhấn mạnh:

Như Công ty đã trình bày tại Thuyết minh 5.2 “Phải thu khách hàng” trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, các khoản phải thu khách hàng chậm luân chuyển tại thời điểm 31/12/2022 do Khách hàng chưa nhận được tiền thanh toán từ Chủ đầu tư, Ban Tổng Giám đốc đánh giá và tin tưởng sẽ thu hồi được những khoản công nợ chậm luân chuyển khi Khách hàng nhận được tiền thanh toán từ Chủ đầu tư.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất đã được gửi đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://www.sodic.com.vn> theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**Phan Đình Toại**



Số: 10/2023/SODIC-BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022:**

Trong năm 2022, các thành viên trong Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực phối hợp làm việc trên tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các quyết định chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả. Hội đồng quản trị Công ty đóng vai trò định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**1. Nhân sự của Hội đồng quản trị:**

Nhân sự hiện tại của Hội đồng quản trị Công ty bao gồm các thành viên được bầu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể:

- Ông Phan Đình Toại - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Ông Nguyễn Khắc Sơn - Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Bá Viện - Thành viên HĐQT.
- Bà Phan Thị Thanh Nga - Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty.

Trong năm 2022 Đại hội đồng cổ đông Công ty đã miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Đoàn Triệu Việt theo đơn xin từ nhiệm.

**2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Luôn bám sát nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược Công ty đã đề ra. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định Công ty đã ban hành.
- Thực hiện giám sát Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty.
- Thường xuyên trao đổi thông tin, bàn bạc thảo luận, phối hợp thống nhất chỉ đạo giữa các thành viên trong Hội đồng quản trị để đưa ra các biện pháp giải quyết nhằm kịp thời đáp ứng yêu cầu về SXKD của Công ty.
- Tăng cường và kiện toàn công tác tổ chức cán bộ cho bộ máy quản lý điều hành Công ty phù hợp với quy mô hoạt động nhằm đảm bảo khả năng quản lý, điều hành công việc của Công ty một cách toàn diện, tránh được những rủi ro, thiếu sót trong quá trình hoạt động SXKD.



- Bổ sung, sửa đổi, ban hành các quy định về quản lý theo sát các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với thực tiễn hoạt động, kịp thời đáp ứng các yêu cầu của công việc trong từng thời điểm.
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu, tổ chức thành công phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Tổ chức các phiên họp để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được triệu tập theo đúng quy định của Điều lệ Công ty với đầy đủ các thành phần tham gia.

Trong năm 2022 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 7 phiên họp, nội dung các phiên họp quyết định các vấn đề sau đây:

+ *Phiên họp ngày 01/03/2022*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2022.

+ *Phiên họp ngày 23/03/2022*: Hội đồng quản trị họp thông qua Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên 2022.

+ *Phiên họp ngày 23/05/2022*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty.

+ *Phiên họp ngày 31/05/2022*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc phê duyệt góp vốn thành lập công ty TNHH MTV thủy điện Nậm Pô 3 và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Sông Đà tại TĐ Nậm Pô 3

+ *Phiên họp ngày 01/07/2022*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc phê duyệt cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà

+ *Phiên họp ngày 02/07/2022*: Hội đồng quản trị họp thông qua góp vốn vào công ty TNHH năng lượng sạch Phúc Hưng và cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà tại Công ty TNHH NLS Phúc Hưng

+ *Phiên họp ngày 02/07/2022*: Hội đồng quản trị họp thông qua việc góp vốn vào công ty TNHH năng lượng sạch Nam Phát và cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà tại Công ty TNHH NLS Nam Phát

Hội đồng quản trị Công ty còn tổ chức các cuộc họp với các đơn vị thành viên để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có những chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành tổng cộng 07 nghị quyết, quyết định theo đúng thẩm quyền, trong đó:

Nghị quyết, quyết định về đầu tư: 03.

Nghị quyết, quyết định về tổ chức, nhân sự: 02.

Nghị quyết, quyết định khác: 02.

(Có danh mục các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 đính kèm theo).

### **3. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty:**



Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật; các quy chế, quy định của Công ty liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và thực hiện nhiệm vụ SXKD. Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết, quyết định để chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc và Ban điều hành thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; rà soát, bổ sung, hoàn thiện, ban hành và tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định của Công ty.

Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp với Tổng giám đốc và Ban điều hành để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD cũng như các mặt hoạt động của Công ty; kiểm tra, giám sát công tác tổ chức và điều hành thi công của Tổng giám đốc tại các công trình Công ty tham gia thi công thông qua thực tế hiện trường, các chế độ báo cáo theo quy định. Thực hiện kiểm tra, giám sát việc chi trả lương, thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến việc điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt được tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, các đơn vị thành viên trong từng thời điểm để từ đó có biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời đối với từng trường hợp cụ thể.

Trong năm 2022 vừa qua Hội đồng quản trị Công ty đánh giá Ban điều hành Công ty là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế. Bên cạnh việc chấp hành tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, thực hiện tốt nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm các khoản chi phí. Hội đồng quản trị đánh giá cao về năng lực hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty với những nỗ lực, sáng tạo đã điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị Công ty giao.

#### **4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

4.1 Một số kết quả Công ty đã đạt được trong năm 2022 như sau:

- Công tác thi công: Hòa lưới điện quốc gia nhà máy thủy điện Mùn Chung 2 vào tháng 4 năm 2022, hoàn thành thi công công trình thủy điện La Trọng vào quý 3 năm 2022.
- Công tác quản lý kỹ thuật: Làm tốt công tác kỹ thuật, trình duyệt và xuất bản hồ sơ biện pháp thi công phục vụ thi công các công trình. Trong năm chất lượng thi công tại các công trình được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành
- Công tác đầu tư: Thực hiện nghiên cứu, khảo sát, lập và hoàn thiện hồ sơ một số dự án thủy điện vừa và nhỏ để chuẩn bị phục vụ cho công tác đầu tư: Thủy điện Nậm



Pô 3, Ka Lăng, Ka Lăng B. Thực hiện việc góp vốn và thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác

- Các công việc chuẩn bị ban đầu để triển khai dự án được quan tâm thực hiện như: Khảo sát thực tế tìm hiểu thông tin về vật tư, vật liệu, nhân công, an ninh trật tự; Xây dựng khu lán trại công nhân; Lập sơ đồ tổ chức mặt bằng thi công, biện pháp thi công, dự kiến nhân sự tham gia dự án.
- Đã chú trọng công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ tại các công trường trước và trong quá trình thi công.
- Duy trì thực hiện nghiêm túc nội bộ các hạng mục công trình, giám sát công tác triển khai thi công của các đơn vị bám sát biện pháp được phê duyệt.
- Quản lý, kiểm tra giám sát các thầu phụ trong thi công theo hợp đồng đã ký kết, các chủng loại vật tư, vật liệu được kiểm tra chặt chẽ về hồ sơ, chất lượng trước khi đưa vào công trình để thi công, lắp đặt.
- Công tác tài chính: Công tác tài chính trong năm tương đối ổn định, hạn mức tín dụng luôn duy trì mức 130 tỷ đồng. Tích cực trong công tác thu hồi công nợ tại các công trình công ty tham gia thi công. Tiền thuế nộp ngân sách địa phương, tiền bảo hiểm cho người lao động được Công ty đóng đầy đủ.
- Công tác đầu tư:

Trong năm 2022 Công ty đã đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, chứng khoán, kinh doanh để tạo nguồn vốn đầu tư cho các dự án mới, cụ thể:

*Công ty cổ phần thủy điện SODIC Điện Biên*: Công ty thực hiện góp bổ sung 2.014 tỷ đồng đồng thời thoái vốn 7.814 tỷ, lũy kế vốn góp đến hiện tại 111,499 tỷ đồng.

*Công ty TNHH Đầu tư phát triển điện Lai Châu*: Công ty thực hiện góp bổ sung 72.00 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 349.60 triệu đồng.

*Công ty TNHH MTV thủy điện Mô Phi 1*: Công ty thực hiện góp vốn 8.5 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 13.5 triệu đồng.

*Công ty TNHH năng lượng sạch Phúc Hưng*: Công ty thực hiện mua vốn 4.5 tỷ đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 4.5 tỷ đồng .

*Công ty TNHH năng lượng sạch Nam Phát*: Công ty thực hiện mua vốn 3.2 tỷ đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 3.2 tỷ đồng.

*Công ty TNHH MTV thủy điện Nậm Pô 3*: Công ty thực hiện góp vốn 5 triệu đồng, lũy kế vốn góp hiện tại 5 triệu đồng.

- Công tác tiếp thị, đấu thầu:

Trong năm Công ty đang thực hiện triển khai và làm các thủ tục pháp lý cho các dự án đầu tư mới cụ thể như sau:

Dự án Khu dân cư đô thị mới Phương Thiện - Thành phố Hà Giang: Đang thực hiện các thủ tục pháp lý để lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Pháp luật.

Các dự án thủy điện Nậm Pô 3, Ka Lăng, Ka Lăng B: Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư.

Hoàn thành chuyển nhượng dự án thủy điện Mô Phi 1.



Công tác sản xuất điện thương phẩm: Đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Ngoài ra, trong năm 2022 Công ty cũng đã thực hiện tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thực hiện chế độ chính sách cho người lao động đảm bảo theo đúng quy định.

#### 4.2 Một số tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Chưa hoàn thiện hồ sơ đề xuất thanh toán kịp thời theo từng tháng của các đơn vị nội bộ.
- Một số dự án phát sinh các đầu việc mới không có đơn giá nên chưa kịp thời xây dựng làm ảnh hưởng đến công tác thanh toán nội bộ của các đơn vị trong quá trình thi công.
- Chưa hoàn chỉnh quy chế khoán nội bộ trong xây lắp để làm cơ sở triển khai thực hiện áp dụng rộng rãi trong toàn Công ty nhằm quy rõ trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân.
- Năng suất lao động hiện nay vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của thị trường. Năng lực cạnh tranh của Công ty còn hạn chế do giá thành xây dựng vẫn còn cao.
- Chưa xây dựng được quy chế đánh giá CBCNV trong Công ty, để từ đó định kỳ làm căn cứ đánh giá cán bộ và là cơ sở để lựa chọn nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu.
- Công tác quản trị nguồn nhân lực chưa đi vào chiều sâu, chưa đáp ứng được yêu cầu, còn thiếu tính chủ động và chưa linh hoạt trong công việc, công tác báo cáo nhân lực định kỳ chưa sát với thực tế và chưa được thường xuyên.
- Chưa xây dựng được kế hoạch đào tạo dài hạn cho cán bộ thuộc diện quy hoạch.
- Công tác kiểm tra tình hình sử dụng lao động, thực hiện chế độ chính sách, chi trả tiền lương của các đơn vị chưa được thường xuyên.
- Chưa xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách an toàn, công tác kiểm tra giám sát chưa thường xuyên, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh, ý thức tự giác chấp hành của người lao động chưa cao.

### 5. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu so với kế hoạch:

#### 5.1 Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	160.822	16.658	-90%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	168.633	59.212	-65%
3	Tiền về tài khoản	10 <sup>6</sup> đ	270.000	109.948	-59%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	4.000	4.274	7%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	7.807	317	-96%
6	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	6.246	217	-97%
7	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
8	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	53.950	1.985	-96%



TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
9	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	200.000	100.000	-50%

Trong năm một số chỉ tiêu về tổng giá trị SXKD, tổng doanh số bán hàng, lợi nhuận, tiền về tài khoản, đầu tư phát triển, vốn điều lệ không đạt kế hoạch do:

- Chỉ tiêu tổng giá trị SXKD, tổng doanh số bán hàng, lợi nhuận:
  - + Nguyên nhân khách quan: Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, nhiều địa phương thực hiện giãn cách xã hội nên công tác sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn. Một số dự án dự kiến thi công trong năm không triển khai được do hồ sơ pháp lý chưa xong. Thời tiết mưa lũ nhiều đã ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ thi công các công trình. Các dự án điện mặt trời trên mái nhà tính giá trị doanh số dự kiến thu cao hơn nhiều so với giá trị thực tế thu được. Một số công trình đã thi công xong nhưng vướng mắc về hồ sơ nên chưa thể thực hiện công tác quyết toán.
  - + Nguyên nhân chủ quan: Công tác tổ chức thi công tại công trình còn chưa hợp lý. Công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán tại một số công trình bị chậm so với yêu cầu.
- Chỉ tiêu đầu tư phát triển, vốn điều lệ: Không đạt kế hoạch đề ra do trong năm Công ty đã xem xét và cân đối lại một số khoản mục đầu tư tại các dự án, công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác cho phù hợp với tình hình tài chính hiện có của đơn vị.

Chỉ tiêu, thu nhập bình quân, nộp ngân sách nhà nước đều đạt và vượt mức so với kế hoạch đề ra do Công ty đã nỗ lực hoàn thành nghĩa vụ thuế với nhà nước. Bên cạnh đó, trong năm Công ty cũng tiến hành sắp xếp bố trí lại nhân lực tại các bộ phận cho phù hợp. Thực hiện giao khoán triệt để cho đơn vị thi công, kiểm soát chặt chẽ chi phí tại các bộ phận nghiệp vụ và tại các công trình. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, nâng cao năng suất lao động để hạ giá thành sản phẩm.

#### 5.2 Các chỉ tiêu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	192.563	73.662	-62%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	187.250	116.216	-38%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	15.500	16.606	7%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	12.137	16.983	40%
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	10 <sup>6</sup> đ	9.709	8.224	-15%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	37.274	1.985	-95%

#### 6. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị:

Tiền lương: Tiền lương (bao gồm cả tiền lương tháng thứ 13) được Công ty thanh toán cho các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp tham gia quản lý điều hành Công ty theo Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Thù lao: Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị được Công ty chi trả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Hiện tại, Công ty chưa chi trả thù lao năm từ năm 2018-2022 cho các thành viên Hội đồng quản trị do các thành viên Hội đồng quản trị tự nguyện chưa nhận để san sẻ khó khăn với Công ty do tình hình dịch bệnh Covid-19.

Chi phí hoạt động: Công ty chi trả tất cả các chi phí hoạt động hợp lý của Hội đồng quản trị.

Các lợi ích khác, bao gồm: Thưởng nhân các ngày lễ, tết trong năm; quà sinh nhật, lợi ích khác theo Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đồng)	Thù lao (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Phan Đình Toại	CT HĐQT kiêm TGD	385.144.844	36.000.000	421.144.844
2	Nguyễn Khắc Sơn	TV HĐQT kiêm PTGD	295.449.688	24.000.000	319.449.688
3	Nguyễn Bá Viện	TV HĐQT kiêm PTGD	297.740.547	24.000.000	321.740.547
	<b>Tổng cộng</b>		<b>978.335.079</b>	<b>84.000.000</b>	<b>1.062.335.079</b>

## 7. Giao dịch có liên quan:

### 7.1 Giao dịch tài chính:

Giao dịch tài chính với các bên có liên quan được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023:

Trên cơ sở tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022 và xem xét định hướng phát triển SXKD của Công ty trong những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị Công ty xác định một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023 như sau:

Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, tăng cường năng lực quản trị, đề ra các chiến lược, giải pháp hợp lý nhằm chỉ đạo và điều hành công tác SXKD của Công ty hoàn thành đạt và vượt mức kế hoạch SXKD năm 2023. Cụ thể kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

*Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:*



TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	16.658	50.000	200%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	59.212	42.000	-29%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	4.274	1.000	-77%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	317	2.000	531%
5	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	217	1.600	637%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	1.985	13.500	580%
8	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	100.000	200.000	100%

*Các chỉ tiêu hợp nhất:*

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	73.662	130.000	76%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	116.216	147.587	27%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	16.606	13.000	-10%
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	16.983	15.000	-12%
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	10 <sup>6</sup> đ	8.224	9.000	9%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	1.985	13.500	580%
8	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	100.000	200.000	100%

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý của Công ty, làm cơ sở pháp lý cho Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả cao nhất.

Phối hợp cùng Ban Kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả đồng vốn đầu tư của các cổ đông và đạt được độ an toàn về tài chính, minh bạch hóa các hoạt động theo đúng quy định.

Chỉ đạo Ban điều hành Công ty đẩy mạnh công tác thi công, đầu tư xây dựng các dự án, đảm bảo đáp ứng tiến độ, cũng như đảm bảo về chất lượng công trình theo thiết kế, an toàn tuyệt đối trong quá trình thi công. Tập trung chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ thu hồi vốn tại các công trình, đặc biệt các công trình đã thi công xong bước vào giai đoạn quyết toán.

Cụ thể tại một số công trình, dự án:

+ *Các công trình quyết toán*: Hoàn thành công tác quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình đã thi công xong: Mỏ đá Thanh Kỳ, Công trình thủy điện Xekaman 1, Công trình thủy điện Xekaman 3, Công trình thủy điện Hòa Na.

+ *Công tác quản lý vận hành bảo trì các dự án điện mặt trời*: Thực hiện công tác quản lý vận hành bảo trì, đảm bảo các dự án hoạt động ổn định, không để xảy ra sự cố.

- Giúp đỡ và chỉ đạo Ban điều hành Công ty trong việc cân đối nguồn vốn, sử dụng dòng tiền một cách hợp lý nhằm mục tiêu mang lại lợi ích tối đa cho các cổ đông.
- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, Tích cực tham gia công tác đấu thầu, đặc biệt chú trọng công tác đấu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia với các dự án công trình thủy điện vừa và nhỏ, các dự án thủy lợi, công trình hạ tầng kỹ thuật phù hợp với năng lực thi công hiện có của Công ty. Tập trung vào các dự án đảm bảo có đủ nguồn vốn và tính thanh khoản cao. Từng bước tiếp cận các dự án có vốn đầu tư nước ngoài.
- Thực hiện đầu tư đồng bộ, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm kế toán, phần mềm quản lý vào sản xuất kinh doanh giúp nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tiến dần chuyên nghiệp; chú trọng từ khâu xét tuyển, quản lý, sử dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ với người lao động để đáp ứng đủ nguồn nhân lực theo yêu cầu sản xuất kinh doanh vì mục tiêu phát triển bền vững.
- Nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023. Hội đồng quản trị Công ty xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Trân trọng!

*Nơi nhận:*

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Phan Đình Toại**



**Danh mục các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty năm 2022**

<b>Stt</b>	<b>Số Nghị quyết/ Quyết định</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tỷ lệ thông qua</b>
1	02/2022/SODIC/QĐ-HĐQT	01/03/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2022	100%
2	05/2022/SODIC/NQ-HĐQT	23/03/2022	Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
3	22/2022/SODIC/NQ-HĐQT	23/05/2022	QĐ của HĐQT vv miễn nhiệm, bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và Thư ký Công ty	100%
4	25/2022/SODIC/QĐ-HĐQT	31/5/2022	QĐ của HĐQT thông qua phê duyệt góp vốn thành lập công ty TNHH MTV thủy điện Nậm Pô 3 và cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Sông Đà tại TD Nậm Pô 3	100%
5	29/2022/SODIC-QĐ-HĐQT	01/07/2022	QĐ của HĐQT v.v phê duyệt cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà	100%
6	31/SODIC/QĐ-HĐQT	02/07/2022	QĐ của HĐQT v/v góp vốn vào công ty TNHH năng lượng sạch Phúc Hưng và cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà tại Công ty TNHH NLS Phúc Hưng	100%
7	32/SODIC/QĐ-HĐQT	02/07/2022	QĐ của HĐQT v/v góp vốn vào công ty TNHH năng lượng sạch Nam Phát và cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà tại Công ty TNHH NLS Nam Phát	100%

Số: 11/2023/SODIC-BC-BKS

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Điều lệ của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 như sau:

**I. Nhân sự của Ban kiểm soát:**

Nhân sự của Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên:

- + Ông Nguyễn Bá Quyết : Trưởng ban.
- + Bà Phạm Thị Bé : Thành viên.
- + Bà Phan Thị Thanh Nga : Thành viên.

**II. Tình hình hoạt động chung của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát Công ty đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nghĩa vụ và trách nhiệm được quy định tại Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát toàn diện các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nghị quyết và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên mọi mặt hoạt động của Công ty. Cụ thể:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty. Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy định của Công ty đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

- Kiểm tra tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò giám sát trong Công ty.

- Tham dự, phát biểu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc khi được mời hoặc thấy cần thiết.



- Thực hiện thẩm định báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại từng thời điểm.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết.

- Tham gia giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý tại các công ty con, công ty liên kết.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức họp ĐHĐCĐ, đảm bảo việc tổ chức họp ĐHĐCĐ tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của Công ty.

### **III. Kết quả hoạt động năm 2022:**

#### **1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:**

Số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2022 là 03 cuộc. Các cuộc họp được diễn ra công khai, dân chủ, theo đúng quy định với đầy đủ các thành viên tham gia họp tại trụ sở chính của Công ty. Kết quả các cuộc họp: Các thành viên Ban kiểm soát đã trao đổi, thảo luận, tham gia đóng góp ý kiến và 100% các thành viên đều nhất trí thống nhất nội dung tại các cuộc họp.

#### **2. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:**

##### **a) Công tác quản lý và điều hành của HĐQT:**

- Trong năm vừa qua Hội đồng quản trị đã phát huy mạnh mẽ vai trò của mình. Tích cực hỗ trợ, chỉ đạo kịp thời cho Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành Công ty cũng như kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các nghị quyết, quyết định, biên bản của HĐQT được ban hành đúng thủ tục, trình tự, thẩm quyền theo quy định.

- Hội đồng quản trị Công ty đã hoạt động theo đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT.

##### **b) Công tác quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc:**

Trên cơ sở các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, đồng thời tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể của hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Tổng giám đốc theo từng lĩnh vực chuyên môn và yêu cầu công việc.

Ban Tổng giám đốc tăng cường chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình. Hàng tuần, tháng Ban Tổng giám đốc mà đặc biệt là Tổng giám đốc thường xuyên yêu cầu các bộ phận báo cáo tình hình thu hồi vốn, bố trí cử các cán bộ phòng ban xuống làm việc trực tiếp tại các công trình để nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, lên phiếu giá với chủ đầu tư.

Các công trình Công ty tham gia thi công trải rộng khắp đất nước và nước bạn Lào nên việc quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty gặp không ít khó

khăn đặc biệt trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam và thế giới thời gian qua có nhiều diễn biến phức tạp. Mặc dù vậy, Ban Tổng giám đốc Công ty đã cố gắng hoàn thiện, đổi mới phương thức quản lý, thống nhất trong công tác điều hành, có những quyết sách kịp thời, đúng đắn, khắc phục khó khăn, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Ban kiểm soát nhận định trong năm 2022 Ban Tổng giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm quản lý, điều hành của mình. Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong các hoạt động quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty.

Trong năm 2022 Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư tố cáo, khiếu nại của cổ đông liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **3. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2022:**

#### **a) Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022:**

Trên cơ sở thông tin, hồ sơ, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

*Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu so với kế hoạch:*

#### **Các chỉ tiêu của Công ty mẹ:**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>% TH/KH</b>
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	160.822	16.658	-90%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	168.633	59.212	-65%
3	Tiền về tài khoản	10 <sup>6</sup> đ	270.000	109.948	-59%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	4.000	4.274	7%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	7.807	317	-96%
6	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	6.246	217	-97%
7	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
8	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	53.950	1.985	-96%
9	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	200.000	100.000	-50%

#### **Các chỉ tiêu hợp nhất:**

<b>TT</b>	<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Kế hoạch</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>% TH/KH</b>
1	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	192.563	73.662	-62%
2	Tổng doanh số bán hàng	10 <sup>6</sup> đ	187.250	116.216	-38%
3	Nộp ngân sách Nhà nước	10 <sup>6</sup> đ	15.500	16.606	7%



TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
4	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	12.137	16.983	40%
5	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ	10 <sup>6</sup> đ	9.709	8.224	-15%
6	Thu nhập bình quân	10 <sup>3</sup> đ/ng-th	12.000	12.000	0%
7	Đầu tư phát triển	10 <sup>6</sup> đ	37.274	1.985	-95%

Mặc dù năm 2022 là năm có nhiều thách thức trong công tác sản xuất kinh doanh, nhưng với năng lực quản lý, chuyên môn tốt và quyết tâm cao, Công ty đã tăng cường kỷ cương, chỉ đạo quyết liệt có trọng tâm, linh hoạt và nỗ lực thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mang lại hiệu quả và lợi ích thiết thực cho Công ty.

Ban kiểm soát đánh giá cao các hoạt động của Công ty trong năm vừa qua. Tuy nhiên đối với năm 2022 cũng là năm có rất nhiều khó khăn, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19 vẫn diễn ra vô cùng phức tạp trên toàn thế giới và chưa có dấu hiệu dừng lại. Vì vậy, trong năm 2022 Công ty cần phải nỗ lực hơn nữa trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

#### **b) Tài chính năm 2022:**

- Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính trước khi kiểm toán và báo cáo tài chính sau khi kiểm toán (báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất).

- Kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và các chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

- Thẩm tra từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán; kiểm tra hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2022; kiểm tra hồ sơ công nợ và các hồ sơ liên quan khác.

- Xem xét báo cáo của kiểm toán.

- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính Công ty mẹ.

+ Chỉ số lưu động (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) = 1,29 lần.

+ Vòng quay TSCĐ (Doanh thu bán hàng/Giá trị TSCĐ) = 3.46 lần.

+ Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH = 0.11%.

+ Hệ số nợ phải trả/tổng tài sản = 0,43 lần.

+ Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu = 0.76 lần.

Sau khi thẩm tra, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

Năm 2022, Công ty đã thực hiện đúng các quy định của Luật Kế toán, Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý điều hành của Công ty. Việc lập, luân chuyển và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định của Chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo kế toán được lập đúng theo mẫu biểu, đúng thời gian quy định.

Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn hàng bán, chính sách lập dự phòng, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước dài hạn ... được thực hiện theo đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của Công ty.

Tuy nhiên, các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, các khoản phải thu khác và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại các công trình còn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn của Công ty, đây là tài sản của Công ty nhưng đang do khách hàng nắm giữ nên vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và thanh toán nhanh của Công ty phụ thuộc rất lớn vào công tác thu hồi vốn.

Vi vậy, Công ty cần phải tập trung cho việc thu hồi công nợ và nghiệm thu thanh toán giá trị khối lượng dở dang tại các công trình để đảm bảo được mức độ an toàn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, thanh toán nhanh; giảm tỷ lệ nợ phải trả trong cơ cấu nguồn vốn của Công ty; giảm hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ để đảm bảo mức độ an toàn về tài chính của Công ty.

Như vậy, báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu của tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2022, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với đặc điểm tình hình hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý điều hành của Công ty. Qua phân tích trên cho thấy tình hình tài chính của Công ty trong năm 2022 lành mạnh và minh bạch.

#### **4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát:**

Thù lao: Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát được Công ty chi trả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Hiện tại, Công ty chưa chi trả thù lao năm 2022 cho các thành viên Ban kiểm soát do các thành viên Ban kiểm soát tự nguyện chưa nhận để san sẻ khó khăn với Công ty do tình hình dịch bệnh Covid-19.

Chi phí hoạt động: Công ty chi trả tất cả các chi phí hoạt động hợp lý của Ban kiểm soát.

Các lợi ích khác, bao gồm: Thương nhân các ngày lễ, tết trong năm; quà sinh nhật, lợi ích khác theo Quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

Cụ thể:



TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Tiền Lương (đồng)	Tổng cộng (đồng)
1	Nguyễn Bá Quyết	TBKS	18.000.000	87.701.286	105.701.286
2	Phạm Thị Bé	TVBKS	12.000.000	177.401.848	189.401.848
3	Phan Thị Thanh Nga	TVBKS	12.000.000		12.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>42.000.000</b>		<b>42.000.000</b>

### **5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc:**

Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát. Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi, thông tin cho nhau về tình hình hoạt động của Công ty. Tại các cuộc họp định kỳ và quan trọng của Công ty, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc luôn mời Ban kiểm soát tham gia và đóng góp ý kiến. Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ qua đó kịp thời nắm bắt thông tin để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nhìn chung trong năm 2022, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **6. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022:**

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, Ban kiểm soát tự đánh giá kết quả hoạt động của mình trong năm 2022 như sau:

- Ban kiểm soát đã có sự phân công nhiệm vụ đối với từng kiểm soát viên, thực hiện việc kiểm tra, giám sát và tổ chức các phiên họp định kỳ theo đúng quy định.
- Ban kiểm soát đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản trị, điều hành và quản lý Công ty.
- Ban kiểm soát đã tham gia đóng góp ý kiến trong các quyết định quan trọng của Công ty.
  - Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt việc thẩm tra Báo cáo tài chính của Công ty.
  - Các thành viên trong Ban kiểm soát đều làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, công việc được giao.
  - Trong quá trình thực hiện các thành viên Ban kiểm soát không vi phạm các quyền của Kiểm soát viên, không gây khó dễ cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.
  - Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với các bộ phận có liên quan trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình.

### **7. Kết luận và kiến nghị:**

- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023 của HĐQT Công ty.
- Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.
- Ban kiểm soát nhất trí với phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất) của HĐQT Công ty.
- Ban kiểm soát nhất trí với các hồ sơ, tài liệu của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Đề nghị Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động, tuyển chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD của đơn vị, tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng các khoản mục đầu tư không hiệu quả.
- Đề nghị HĐQT tiếp tục rà soát, hiệu chỉnh, bổ sung, ban hành mới các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với quy định hiện hành và kế hoạch phát triển của Công ty nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà ĐHCĐ đã thông qua.
- Đề nghị Công ty có các giải pháp mạnh mẽ, triệt để để kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu vào nhằm đảm bảo lợi nhuận, đảm bảo lợi ích của cổ đông cũng như của người lao động.

#### **IV. Phương hướng nhiệm vụ năm 2023:**

##### **1. Nhiệm vụ chung:**

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và quản lý điều hành của Công ty.
- Trong năm 2023, Ban kiểm soát vẫn sẽ duy trì công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, góp phần làm cho Công ty ngày càng phát triển và đạt hiệu quả SXKD cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi của người lao động.

##### **2. Phương hướng nhiệm vụ năm 2023:**

- Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể và hợp lý cho các thành viên trong Ban kiểm soát.
- Thực hiện kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tổ chức soát xét báo cáo tài chính quý và báo cáo tài chính năm 2023.
- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính tại Công ty, công ty con và công ty liên kết.
- Đảm bảo đại diện của Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời khi thấy cần thiết.
- Kiểm soát tình hình góp vốn và sử dụng vốn góp của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết.



- Kiểm soát việc ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo tính thực thi và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Thẩm tra các hồ sơ tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông.

- Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông, kiến nghị Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà về kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023, Ban kiểm soát Công ty xin kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong suốt thời gian vừa qua đã giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

**Nơi nhận:**

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Nguyễn Bá Quyết**

Số: 12/2023/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2023

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022;  
Kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác năm 2023)

### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

#### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Nghị quyết cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Chức năng nhiệm vụ của HĐQT, BKS; kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của HĐQT, BKS Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo về việc chi trả thù lao thành viên của HĐQT, BKS năm 2022 và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên của HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

#### 1. Báo cáo về việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022.

Việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	2	2.000.000	12	48.000.000	
4	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
5	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6</b>			<b>126.000.000</b>	

(Một trăm hai mươi sáu triệu đồng).



Hiện tại, Công ty chưa chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022 do các thành viên HĐQT, BKS tự nguyện chưa nhận để san sẻ khó khăn với Công ty.

**2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023:**

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	12	36.000.000	
2	Thành viên HĐQT	2	2.000.000	12	48.000.000	
3	Trưởng BKS	1	1.500.000	12	18.000.000	
4	Thành viên BKS	2	1.000.000	12	24.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8</b>			<b>126.000.000</b>	

(Một trăm hai mươi sáu triệu đồng).

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty được tạm chi trả hàng quý bằng 90% mức thù lao được hưởng như trên và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính, sau khi có báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

**3. Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023:**

Lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên HĐQT, BKS năm 2023 được thanh toán theo quy định của Công ty.

Căn cứ tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua Báo cáo chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch chi trả thù lao, lương, thưởng và lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**Phan Đình Toại**



Số: 13 /2023/SODIC-TTr-BKS

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT**

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Kế hoạch soát xét báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

- Danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty: Đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Đơn vị kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn theo quy định của pháp luật và Công ty.
- Nội dung kiểm toán: Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất.
- Phí kiểm toán: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định theo quy định của pháp luật và Công ty.
- Thời gian thực hiện: Theo quy định của Nhà nước.
- Địa điểm thực hiện: Tại đơn vị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**Trưởng ban**



**Nguyễn Bá Quyết**



Số: 14/2023/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2023

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất)*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất) như sau:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</b>	<b>19.848.119.644</b>	
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	11.623.970.409	Chỉ tiêu 421A trên CĐKT hợp nhất
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	8.224.149.235	Chỉ tiêu 61 KQKD hợp nhất
<b>II</b>	<b>Các khoản giữ lại chưa phân phối</b>	<b>19.416.018.351</b>	
1	Lợi nhuận của các đơn vị thành viên chưa được chia	16.450.256.129	Chi tiết 1
2	Bất lợi thương mại mua lại vốn Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thanh Hà - Hà Giang	1.760.000.000	Chi tiết 2
3	Chênh lệch tỷ giá SHW chưa thực hiện đánh giá từ năm 2016	1.205.762.222	Theo báo cáo năm 2016 đã đánh giá cuối năm đến 31/12/2021 SHW chưa thanh toán hết công nợ
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế phân phối kỳ này</b>	<b>432.101.293</b>	
	<i>Chi tiết phân phối lợi nhuận như sau:</i>		
1	Trích quỹ dự phòng	432.101.293	

Để chuẩn bị cho nhu cầu vốn phục vụ công tác đầu tư năm 2023 cũng như cân đối dòng tiền đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển bền vững của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất) như trên để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**Phan Đình Toại**



## LỢI NHUẬN CỦA CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CHƯA ĐƯỢC CHIA

(Kèm theo Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất))

STT	Tên công ty	Tỷ lệ sở hữu vốn	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo BCTC 2022	Lợi nhuận tạm tính lũy kế đến 31/12/2022 của SODIC	Lợi nhuận được chia chưa được thanh toán	Tổng lợi nhuận bị giữ lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3)*(4)	(6)	(7) = (5)+(6)
1	Công ty TNHH Thủy điện SODIC Nậm Mu 2	51,64%	25.594.922.196	13.217.217.822		13.217.217.822
2	Công ty CP Kỹ thuật và Xây dựng Sông Đà	40,80%	236.144.645	96.347.015	612.000.000	708.347.015
3	Công ty cổ phần thủy điện SODIC Điện Biên	92,92%	17.059.074	15.851.292	2.508.840.000	2.524.691.292
	<b>Tổng</b>		<b>25.848.125.915</b>	<b>13.329.416.129</b>	<b>3.120.840.000</b>	<b>16.450.256.129</b>

**BẤT LỢI THƯƠNG MẠI MUA LẠI VỐN****(Kèm theo Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 (theo lợi nhuận hợp nhất))**

STT	Tên công ty	Giá trị vốn thực góp tại 31/12/2021	Giá trị vốn góp được ghi nhận	Bất lợi thương mại mua lại vốn	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (4)-(3)	(6)
1	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thanh Hà - Hà Giang	11.440.000.000	13.200.000.000	1.760.000.000	Giá trị CL mua lại CP năm 2017
	<b>Tổng</b>			<b>1.760.000.000</b>	



Số: 15 /2023/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án;  
đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà;
- Nhu cầu huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.

Để thuận lợi cho việc huy động vốn đầu tư để thực hiện đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua một số nội dung sau:

1. Thông qua việc huy động vốn đầu tư của các tập thể, các cá nhân để thực hiện việc đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện việc huy động vốn đầu tư của các tập thể, các cá nhân để thực hiện việc đầu tư các dự án; đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết, doanh nghiệp khác, đảm bảo đúng với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Phan Đình Toại**

Số: 16/2023/SODIC-TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(V/v: Tăng vốn điều lệ Công ty)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

Để thực hiện công tác đầu tư, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 và các năm tiếp theo. Căn cứ tình hình triển khai thực hiện các dự án và tình hình tài chính hiện có của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty như sau:

1. Vốn điều lệ hiện tại: 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng).
2. Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng).
3. Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: 200.000.000.000 đồng (hai trăm tỷ đồng).
4. Số cổ phần dự kiến phát hành thêm: 10.000.000 (mười triệu) cổ phần.
5. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
6. Thời gian thực hiện: Năm 2023, năm 2024.
7. Phương án sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn điều lệ: Thực hiện công tác đầu tư và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
8. Đại hội đồng cổ đông:
  - Giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện các trình tự, thủ tục có liên quan với cơ quan có thẩm quyền để tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
  - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:
    - + Lựa chọn phương án tăng vốn điều lệ.
    - + Phê duyệt các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thực hiện tăng vốn điều lệ Công ty.
    - + Quyết định sử dụng số tiền thu được từ việc tăng vốn điều lệ để thực hiện công tác đầu tư, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với phương án sử dụng vốn thu được từ việc tăng vốn điều lệ.



- + Thực hiện các nội dung khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ.
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty đối với nội dung vốn điều lệ sau khi Công ty hoàn thành công tác tăng vốn điều lệ và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.


Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**Phan Đình Toại**